

# VỀ TƯ CÁCH CỦA MỘT ĐẢNG CHÂN CHÍNH CÁCH MẠNG TRONG TÁC PHẨM *SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC* CỦA HỒ CHÍ MINH

GS, TS MẠCH QUANG THẮNG

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

**T**rong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh nêu “Tư cách của Đảng chân chính cách mạng” gồm có 12 điều. Hồ Chí Minh cho rằng, nếu Đảng thực hiện được 12 điều thì Đảng sẽ là một Đảng vững bền. Văn phong cách diễn đạt ngôn ngữ xen thơ vào văn xuôi, Hồ Chí Minh viết:

*“Muốn cho Đảng được vững bền  
Mười hai điều đó chớ quên điều nào”*’.

Mười hai điều đó được đánh số thứ tự từ 1 đến 12. Chúng tôi quy vào bảy nội dung để tiện luận bàn, trong đó nhấn mạnh phân tích các nội dung thể hiện tư cách của đảng chân chính cách mạng ra sao, ý nghĩa như thế nào cho công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay.

## 1. Về mục đích hoạt động của Đảng

Hồ Chí Minh viết: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”<sup>2</sup>. Lịch sử đã minh chứng rằng, Đảng ra đời không vì mục đích tự thân mà vì mục tiêu cao cả là “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”<sup>3</sup> như trong *Chánh cương vắn tắt của Đảng* được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930 (tức làm cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng

ruộng đất, hoặc làm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân để đi lên xã hội cộng sản). Sự nghiệp này không chỉ là sự nghiệp của Đảng mà còn là sự nghiệp phát triển của cả dân tộc, Đảng là đội tiên phong và là người đại diện cho dân tộc gánh vác trọng trách lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc cách mạng đó.

Sự ra đời của Đảng đáp ứng yêu cầu bức thiết của dân tộc Việt Nam. Mọi hoạt động của Đảng và cán bộ, đảng viên phải hướng đến mục tiêu “độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”. Mọi biểu hiện đi chệch hướng là xa rời mục tiêu của Đảng. Tính chân chính, tính vững bền của một đảng như Đảng Cộng sản Đông Dương lúc này chính là ở điều đó. Tất cả những biểu hiện tiêu cực ở trong Đảng, trong đó tập trung vào nhận thức và hành động sai trái như “để làm quan phát tài” đều đi ngược lại quan điểm cơ bản trên.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam tuy chỉ gần 5 triệu đảng viên, nhưng không phải là một tổ chức “lợi ích nhóm” như một số thế lực thù địch đang ra sức xuyên tạc. Mà kỳ thực Đảng đại diện cho toàn thể dân tộc vì ngoài lợi ích của dân tộc, của nhân dân, Đảng không có lợi ích nào khác. Đây là điểm xuất phát, là điều kiện tiên quyết để tất cả mọi tổ chức, mọi cá nhân đảng viên hiện nay soi vào để ngộ và hành cho đúng.

## 2. Lý luận gắn liền với thực tế

Lý luận cách mạng của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin mà Hồ Chí Minh đã tiếp nhận trong quá trình đi tìm mục tiêu và con đường cứu nước mới cho dân tộc những năm đầu thế kỷ XX. Người khẳng định lại trong các bài giảng cho những thanh niên Việt Nam yêu nước tại các lớp huấn luyện ở Quảng Châu, Trung Quốc những năm 1925-1927. Lý luận đó được Hồ Chí Minh lấy “làm cốt” để trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo. Lý luận ấy được Hồ Chí Minh ví như “trí khôn” của con người, như cái la bàn định hướng cho con thuyền đi: “Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”<sup>4</sup>. Những diễn đạt của Đảng hiện nay tuy có khác đi nhưng cũng trên tinh thần ấy, tức là “chủ nghĩa Mác-Lênin là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động”.

Hồ Chí Minh đòi hỏi cán bộ, đảng viên “phải hiểu biết lý luận cách mạng”<sup>5</sup> đồng thời “lý luận cùng thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau”<sup>6</sup>. Bản thân lý luận Mác-Lênin cũng phải được nhận thức trên tư duy biện chứng, và kết hợp chặt chẽ với tình hình thực tiễn thì mới có kết quả tốt. Nếu giáo điều và xa rời những nguyên lý cơ bản, đặc biệt là những vấn đề phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin thì tất yếu sẽ dẫn đến sự thất bại. Điều này được minh chứng trong thực tế cách mạng Việt Nam, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Lý luận Mác-Lênin là lý luận mở, mở là vì nó luôn vận động và luôn được bổ sung thêm năng lượng mới từ cuộc sống. Cuộc sống vận động không ngừng, nhất là cuộc cách mạng công nghiệp hiện nay bước sang giai đoạn thứ tư (4.0). Cục diện chính trị, kinh tế, xã hội trên thế giới đã biến đổi

nhieu. Trung thành là sáng tạo. Chỉ có sáng tạo thì mới là trung thành nhất.

Hồ Chí Minh không ít lần lưu ý đến việc gắn chặt lý luận với thực tiễn khi phân tích lý luận nếu không có thực tiễn là lý luận suông, thực tiễn không có lý luận soi sáng thì sẽ trở thành thực tiễn mù quáng. Lý luận chính là những giá trị được tổng kết rút ra từ thực tiễn rồi lại đưa trở lại thực tiễn rồi lại tiếp tục được đúc rút thành những vấn đề lý luận mới bổ sung. Đó là quá trình xoay ốc của sự phát triển.

Trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế, Đảng cần nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn để vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin cho phù hợp với tình hình mới. Đồng thời kiên trì đấu tranh với những thế lực thù địch đang hằng ngày, hằng giờ muốn lái đất nước ta đi theo con đường TBCN, đả kích, xuyên tạc lý luận Mác-Lênin, phủ nhận sự lãnh đạo của Đảng.

## 3. Đường lối của Đảng phải phù hợp với điều kiện cụ thể

Đường lối của một đảng chính trị có vai trò cực kỳ quan trọng. V.I.Lênin đã từng cảnh báo cho những người cộng sản khi đã có chính quyền là phải hết sức đề phòng sai lầm về đường lối và quan liêu xa rời quần chúng. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “luôn luôn phải dựa vào điều kiện thiết thực và kinh nghiệm cách mạng ở các nước, ở trong nước và ở địa phương”<sup>7</sup>; đồng thời “phải do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không. Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng”<sup>8</sup>. Hồ Chí Minh là người đưa lý luận Mác-Lênin vào Việt Nam thành công vì đã vận dụng sát hợp với những điều kiện cụ thể của Việt Nam trong từng thời kỳ.



Chủ tịch Hồ Chí Minh giảng tại lớp bồi dưỡng đảng viên mới của Đảng bộ Hà Nội, tháng 5-1966.

Trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay, càng cần nhận thức và quán triệt quan điểm đó khi xây dựng đường lối. Đường lối đó, trước hết, phải thấm nhuần những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời phải phù hợp với thực tế, tức là phải đưa thực tế cuộc sống vào nghị quyết.

Trong quá trình thực hiện đường lối của Đảng, phải luôn luôn kiểm tra để hoàn thiện. Các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải bám sát thực tiễn, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải đi nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn ở các địa phương để có sự điều chỉnh cho phù hợp. Chỉ có tinh thần thật sự cầu thị thì nghị quyết của Đảng mới đi vào cuộc sống, đúng như Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành như thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng”.

#### 4. Quan hệ chặt chẽ với nhân dân

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, vấn đề tư cách của Đảng trên vấn đề quan hệ của Đảng đối với nhân dân, Hồ Chí Minh không viết cụ thể, mà Người thể hiện ở nhiều mục. Hồ Chí Minh viết: “Mỗi công tác của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng. Nếu không vậy, thì chẳng những không lãnh đạo được dân chúng mà cũng không học được dân chúng. Chẳng những không nâng cao được dân chúng, mà cũng không biết ý kiến của dân chúng”<sup>10</sup>.

Ở đây, có bốn yêu cầu được Hồ Chí Minh nêu lên: 1) Đảng phải lãnh đạo nhân dân; 2) Đảng phải học nhân dân; 3) Đảng phải nâng cao nhân dân; 4) Đảng phải biết ý kiến của nhân dân.

Như vậy, trong lãnh đạo, Hồ Chí Minh đã có lúc nhấn mạnh rằng, lãnh đạo cũng tức là phục vụ nhân dân. Trên tất cả là Đảng phải làm tròn nhiệm vụ làm “công bộc”, làm “đầy tớ”

cho nhân dân. Bản thân Hồ Chí Minh cũng tự nguyện suốt đời phục vụ nhân dân, vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận để gánh vác chức vụ Chủ tịch nước. Người nói rằng: “Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi”<sup>11</sup>. Trong *Di chúc*, về việc riêng, Người viết: “Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng, không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”<sup>12</sup>. Đó là sự tiếc nuối của bậc đại nhân, đại trí, đại dũng, của lãnh tụ một Đảng chân chính, của sự nghiệp Đảng lãnh đạo-phục vụ!

Cơ sở xã hội của Đảng là nhân dân yêu nước Việt Nam, là toàn dân tộc Việt Nam. Đó là quan điểm của Hồ Chí Minh. Cho nên, Đảng phải học dân, coi dân là thầy dạy của mình. Điều đó dẫn đến việc Đảng phải nâng cao dân chúng, đồng thời phải lắng nghe ý kiến của nhân dân. Trong *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh phân loại quần chúng: “Bất kỳ nơi nào có quần chúng, thì nhất định có ba hạng người: hạng hăng hái, hạng vừa vừa, và hạng kém. Mà trong ba hạng đó, hạng vừa vừa, hạng ở giữa, nhiều hơn hết, hạng hăng hái và hạng kém đều ít hơn”<sup>13</sup>; “Dân chúng không nhất luật như nhau. Trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau. Có lớp tiên tiến, có lớp chùng chùng, có lớp lạc hậu”<sup>14</sup>.

Việc học tập và vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng Đảng, cần

phải thực sự gần dân, hiểu dân, vì dân, nhất là đối với cán bộ cấp cao. Đối thoại với dân vẫn là cách thức hữu hiệu nhất để giải quyết vướng mắc. Trong thời kỳ bùng nổ thông tin hiện nay, trình độ dân trí ngày càng cao, tuy nhiên có nơi, có lúc năng lực của cán bộ cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu, phát sinh mẫu thuẫn. Để giải quyết những mâu thuẫn đó, thì đối thoại với nhân dân là cách giải quyết tất cả các vấn đề bức xúc hiện nay.

### 5. Coi trọng tự phê bình và phê bình

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, đề cập “Tư cách của Đảng chân chính cách mạng”, Hồ Chí Minh viết: “Đảng không che dấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ, và để dạy bảo cán bộ và đảng viên”<sup>15</sup>. Tự phê bình và phê bình là một nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Chính Hồ Chí Minh là người dành nhiều tâm huyết nhất trong Đảng để nói

và làm nhiều nhất về vấn đề này. Tự phê bình và phê bình phải là công việc thường xuyên của Đảng. “Muốn giáo dục nhân dân, làm cho mọi người đều tốt cả thì cán bộ, đảng viên phải tự giáo dục và rèn luyện hằng ngày. Người xưa còn biết tu thân, mỗi buổi tối kiểm điểm mình và dùng hai cái lọ đồ đen, đồ trắng để ghi việc tốt việc xấu. Đảng viên, cán bộ ta từ nhân dân anh hùng mà ra, phải sống cho xứng với nhân dân và Đảng anh hùng”<sup>16</sup>. “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức

**Bảy mươi năm kể từ ngày tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh được xuất bản (1947), đến nay ý nghĩa thời sự của những nội dung cơ bản trong cuốn sách này vẫn nguyên giá trị. Trong bối cảnh tình hình hiện nay, công tác xây dựng Đảng đang đặt ra nhiều vấn đề bức thiết, rất cần trở lại với những luận điểm căn bản mà Hồ Chí Minh đã nêu ra trong tác phẩm này.**

hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>17</sup>. Người còn cho rằng, một đảng giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết điểm, xem khuyết điểm đó do đâu mà có rồi tìm cách sửa chữa khuyết điểm, một đảng như thế mới là một đảng mạnh dạn, chắc chắn.

Tự phê bình và phê bình phải tuân thủ mục đích, như Hồ Chí Minh dạy: làm cho phần tốt trong mỗi một con người, trong mỗi một tổ chức nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi. Để đạt mục đích, cần có phương pháp phê bình thích hợp, đó là phải kiên quyết, trung thực, phê bình phải có văn hóa; sau khi tự phê bình và phê bình, phải tích cực phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm.

Trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, có nơi, có lúc có những biểu hiện như: 1. Phê bình không có địa chỉ rõ ràng, tức là phê bình một cách vu vơ, “bắn chỉ thiên”; 2. Không dám phê bình, theo kiểu “mũ ni che tai”, “ta không động đến người thì người không động đến ta”; 3. Lợi dụng tự phê bình và phê bình để đặt điều, nói xấu đồng chí, tổ chức; 4. Có thái độ gay gắt, mạ sát cá nhân, phê bình cho hả giận, dù có thể những điều phê bình là thật, nhưng do thái độ như thế cho nên người được phê bình không thể tiếp thu nổi; 5. Giả vờ chân thành tự nêu khuyết điểm của mình hoặc giả vờ tiếp thu sự phê bình của đồng chí, nhưng không sửa chữa để tiến bộ. Hệ lụy của những điều trên đây làm cho tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên không tiến bộ được. Không những thế, có khi còn làm rối loạn nội bộ; tổ chức rệu rã, mất đoàn kết.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII và NQTU 4 khóa XII của Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái

về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” vừa có ý nghĩa trước mắt, cấp thiết hiện nay, vừa có ý nghĩa về lâu dài. Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhiều lần tiến hành những đợt lớn về tự phê bình và phê bình trong Đảng, thậm chí có lúc coi đó là giải pháp đột phá để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Đây là một trong những vấn đề cấp bách của Đảng hiện nay.

## 6. Kỷ luật nghiêm minh

Hồ Chí Minh cho rằng: “Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí. Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng”<sup>18</sup>. Là một tổ chức chính trị chặt chẽ, một tổ chức hành động, cần có sự nhất trí toàn Đảng thành một khối vững chắc thì phải có kỷ luật, kỷ luật nghiêm minh và tự giác.

Do đó, “Đảng phải chọn lựa những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo. Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài”<sup>19</sup>. Tổ chức cơ sở đảng như là một bộ lọc (filter) kết nạp và giữ lại những phần tử tốt và thải loại những phần tử thoái hóa, biến chất. Đó là một quá trình thanh lọc, làm cho cơ thể Đảng luôn luôn có sức sống mới, trong sạch, cường tráng hơn. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác của Đảng chính là một biện pháp hữu hiệu để giữ vững tư cách của một đảng cách mạng chân chính.

Qua quá trình thanh lọc, hàng loạt cán bộ không đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước và mắc những sai lầm, bị xử lý. Kỷ luật luôn luôn đi kèm với giáo dục rèn luyện đảng viên, làm cho đảng viên nâng cao đạo đức cách mạng, coi đức là gốc, đặt trong mối quan hệ đức-tài chính thể

của con người. Kết hợp nhuần nhuyễn cả “đức trị” và “pháp trị”. Một đảng thiếu kỷ luật là một đảng không có sức mạnh, một đảng rệu rã và chính như thế là một đảng sẽ mất tư cách của một đảng cách mạng chân chính. Muốn thế, cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những cán bộ cấp càng cao thì càng phải gương mẫu, phải trở thành tấm gương sáng cho mọi người noi theo.

### 7. Phương thức hoạt động phù hợp

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh cho rằng: “Mỗi công việc của Đảng phải giữ vững tính cách mạng của nó, lại phải khéo dùng những cách thức thi hành cho hoạt bát. Nếu không vậy thì không biết nắm vững các cách thức tranh đấu và các cách thức tổ chức, không biết liên hợp lợi ích ngày thường và lợi ích lâu dài của dân chúng”<sup>20</sup>.

Phương thức lãnh đạo của Đảng chỉ là mặt thứ hai trong quá trình hoạt động của Đảng sau khi Đảng đề ra được đường lối. Đường lối quyết định phương thức. Nhưng, phương thức hoạt động của Đảng lại là có tính chất quyết định thành-bại của Đảng sau khi đã có đường lối đúng. Hồ Chí Minh yêu cầu “tính hoạt bát” trong phương thức thi hành. Một biện pháp hôm nay là phù hợp thì ngày mai chưa chắc sẽ phù hợp. Một biện pháp của cấp này, của địa phương này là phù hợp thì chưa chắc ở cấp khác, địa phương khác phù hợp. Phải biết sắp xếp thứ tự ưu tiên công việc, tất cả đều nhằm tới mục tiêu. Đó là nguyên tắc của phương thức hoạt động. Ở đây, sự lãnh đạo của Đảng, đặc biệt trực tiếp là các cấp ủy, người đứng đầu, vừa phải có bản lĩnh, vừa phải có trí tuệ, vừa phải có nghệ thuật lãnh đạo. Hồ Chí Minh lưu ý rằng, không phải cứ ngồi trong phòng giấy mà viết kế hoạch, ra mệnh lệnh, mà phải quyết định mọi vấn đề cho đúng, phải tổ chức kiểm soát, phải

thay người không biết làm việc, những người mắc phải bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy, bệnh công thần, ngang tàng không giữ kỷ luật, kiêu ngạo, chỉ biết nói suông, phải thay. Trong lãnh đạo, phải biết “liên hiệp” chính sách chung với chỉ đạo riêng.

Hiện nay, vấn đề lợi ích đặt ra rất gay gắt. Phương thức hoạt động của Đảng được đặt ra là làm thế nào kết hợp các lợi ích, làm cho chúng hài hòa để cùng phát triển. Nhưng, khi có mâu thuẫn lợi ích thì lợi ích tối cao là lợi ích cho Tổ quốc phải được phục tùng. Phương thức lãnh đạo của Đảng, do đó, phải nhìn vào thực tế đó.

70 năm đã trôi qua, kể từ khi tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* ra đời đến nay, những quan điểm của Hồ Chí Minh trong tác phẩm vẫn sống, sống trong hành động thực tế sôi động, trong khi thế toàn Đảng tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội XII.

1, 2, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 13, 14, 15, 18, 19, 20. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 5, tr. 290, 289, 289, 289, 289, 290, 289, 329, 336, 290, 290, 290, 289

3. *Sđđ*, T. 3, tr. 1

<sup>11</sup> 4. *Sđđ*, T. 2, tr. 289

11, 12, 16, 17. *Sđđ*, T. 15, tr. 674, 623, 671, 672.<sup>12</sup>